

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 241 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 13 - Lễ thật kèm theo những sự tốt lành dư dật của Đức Giê-hô-va .

Chúng ta đang tiếp tục suy gẫm và học các Lễ thật trong mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài, cùng là trách nhiệm của hết thảy mọi người tin Chúa phải làm, đó là sự phải được báp-têm vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh và tiếp theo đó là được học và vâng giữ tất cả các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, trước khi Ngài trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng.

Trong bài 241 này, chúng ta tiếp tục suy gẫm các lễ thật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra qua công việc của Ngài làm trong ngày thứ Năm của cuộc sáng thế, liên quan đến sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Sáng thế ký 1:20-23: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm.**

Bản King James version chép: ²⁰And God^{H430} said^{H559}, Let the waters^{H4325} bring^{H8317} forth^{H8317} abundantly^{H8317} the moving^{H8318} creature^{H8318} that hath life^{H2416}, and fowl^{H5775} that may fly^{H5774} above^{H5921} the earth^{H776} in the open^{H6440} firmament^{H7549} of heaven^{H8064}. ²¹And God^{H430} created^{H1254} great^{H1419} whales^{H8577}, and every^{H3605} living^{H2416} creature^{H5315} that moveth^{H7430}, which^{H834} the waters^{H4325} brought^{H8317} forth^{H8317} abundantly^{H8317}, after their kind^{H4327}, and every^{H3605} winged^{H3671} fowl^{H5775} after his kind^{H4327}: and God^{H430} saw^{H7200} that it was good^{H2896}. ²²And God^{H430} blessed^{H1288} them, saying^{H559}, Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and fill^{H4390} the waters^{H4325} in the seas^{H3220}, and let fowl^{H5775} multiply^{H7235} in the earth^{H776}. ²³And the evening^{H6153} and the morning^{H1242} were the fifth^{H2549} day^{H3117}.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng: Nước phải sanh nhiều ra các loài vật có sự sống và các loài vật có cánh có thể bay trên mặt đất ở trong khoảng không mở của bầu trời. Đức Chúa Trời đã tạo nên các loài cá lớn cùng các loài động vật sống có thể di chuyển, là các loài vật do nước mà được sanh nhiều ra tùy theo loại của chúng và các loài chim có cánh tùy theo loại của chúng; Đức Chúa Trời đã thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó rằng: hãy sanh sản, thêm nhiều cho đầy dẫy trong biển và các loài có cánh hãy sanh sản cho nhiều trên đất. Đó là buổi chiều và buổi mai của ngày thứ năm.*

Trước hết, chúng ta cần nhận biết các ý nghĩa của mỗi chữ mà Đức Giê-Hô-Va phán ra khỏi miệng Ngài và được chép trong Kinh-Thánh, hầu cho hiểu được những sự mách bảo của Ngài, để thờ phượng và hầu việc cách đẹp ý Ngài.

Sáng thế ký 1:20: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời.**

Bản King James version chép: ²⁰And God^{H430} said^{H559}, Let the waters^{H4325} bring^{H8317} forth^{H8317} abundantly^{H8317} the moving^{H8318} creature^{H8318} that hath life^{H2416}, and fowl^{H5775} that may fly^{H5774} above^{H5921} the earth^{H776} in the open^{H6440} firmament^{H7549} of heaven^{H8064}.

Chữ các vật sống chép trong câu 20 trên, Bản Kinh-Thánh King James version chép là: ²⁰And God^{H430} said^{H559}, Let the waters^{H4325} bring^{H8317} forth^{H8317} abundantly^{H8317} the moving^{H8318} creature^{H8318} that hath^{H5315} life^{H2416},

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng: Nước phải sanh nhiều ra các loài vật có sự sống và các loài vật có cánh có thể bay trên mặt đất ở trong khoảng không mở của bầu trời.*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là các vật sống đó, gồm bốn chữ riêng biệt, thứ nhất là the moving^{H8318} nghĩa là sự di chuyển, vận động, hoặc vật có thể di chuyển, hành động, hoạt động.

Tiếp theo là chữ vật - creature^{H8318}, đó là chữ שָׂרָץ - sherets, số 8318 ra từ chữ שָׂרָץ - sharats, số 8317 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: vật được tạo ra cách đông đúc, thành bầy, thành đàn, như cây dây leo, như

sâu bọ, côn trùng, gây ra, phát sinh ra, dòng dõi, nuôi dưỡng, chăn nuôi, chăm sóc, dạy dỗ, gây ra, phát sinh ra, sanh sản ra nhiều cách đầy đầy;

Tiếp theo sau chữ **vật** là chữ mà bản tiếng Việt đã chép thiếu, đó là chữ **có**, tức là **có sự sống - that hath**^{H5315} **life**^{H2416}. Chữ **có - hath**^{H5315} (mà bản tiếng Việt đã chép thiếu) đó là chữ **נָפֶשׁ** - **nephesh**, số 5315 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hồn, tự bản thân, sự sống, sinh vật, sự tồn tại của thể chất, sự ham muốn, cảm xúc, cảm giác, tình cảm, vật có hơi thở, thực chất căn bản của vật có hơi thở, làm cho tỉnh táo, làm cho khỏe mạnh;*

Tiếp theo nữa là chữ **sống - life**^{H2416}, nghĩa là **sự sống**, đó là chữ **חַי** - **chay**, số 2416 ra từ chữ **חַיָּה** - **chayah**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sống, có sự sống, đang sống, sự sống thành công, sự sống đời đời, tiếp tục sống, sự sống được vững vàng, được phụ hồi sức sống, sự sống được duy trì, sự sống bảo vệ, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được làm mới lại sau bệnh tật;*

Trong câu 20 này, bản dịch tiếng Việt đã thiếu mất chữ **mở**, mà bản King James version chép là **the open**^{H6440}, đó là chữ **פָּנִיּוֹת** - **paniym** số 6440 ra từ chữ **פָּנָה** - **panah**, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bộ mặt, thể diện, sự hiện diện, bề mặt trái đất, thuở xưa, trước kia và sau này, thời gian trước đó, sự quay, vòng quay, sự đổi hướng, sự tỏ ra dấu hiệu của sự đổi hướng, làm cho rõ ràng,*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **các loài chim - fowl**^{H5775} trong câu 20 phần **b**, đó là chữ **עוֹף** - **owph**, số 5775 và chữ **עוֹפִּי** - **uwph**, số 5774 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài vật có cánh để bay như côn trùng, các loài bọ có cánh, các loài chim, gà, vịt, ngỗng..., sự bay vòng quanh, bay xa, bay lượn, khiến cho bay biến đi; chiếu ánh sáng vào, chiếu ánh sáng trên vật gì, sự vung gươm, tấm màn che, chỗ ẩn núp, che chở, bảo vệ,*

Trong ngày thứ Năm và cũng là thứ tự thứ Năm, công việc thứ Năm của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời.**

Theo nguyên văn của câu 20 này, đó là: ²⁰ **And God**^{H430} **said**^{H559}, **Let the waters**^{H4325} **bring**^{H8317} **forth**^{H8317} **abundantly**^{H8317} **the moving**^{H8318} **creature**^{H8318} **that hath life**^{H2416}, **and fowl**^{H5775} **that may fly**^{H5774} **above**^{H5921} **the earth**^{H776} **in the open**^{H6440} **firmament**^{H7549} **of heaven**^{H8064}.

Nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán rằng: Nước phải sanh nhiều ra các loài vật có sự sống và các loài vật có cánh, có thể bay trên mặt đất ở trong khoảng không mở của bầu trời.**

Chữ **nước - the waters**^{H4325} chép trong câu 20 này, đó là chữ **מַיִם** - **mayim**, số 4325 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nước, suối, thủy triều; nguồn gốc, đường lối, con đường, cách giải quyết, quá trình diễn biến; nước, nước thải từ cơ thể, nước của bàn chân (cách đi), sông, suối, sự tươi nước, nước lũ, sự tắm rửa,*

Chữ **nước** được chép đây không hạn chế theo một tiêu chuẩn nào, nhưng được mở rộng theo ý nghĩa là nước, kể cả là nước thải như *nước miếng, nước tiểu, nước sông, nước biển, nước lũ, nước để rửa sạch, để tắm rửa...*

Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho nước phải là một môi trường mà từ đó sẽ sanh ra các vật có sự sống, tức là các vật có *hồn, tự bản thân, sự sống, sinh vật, sự tồn tại của thể chất, sự ham muốn, cảm xúc, cảm giác, tình cảm, vật có hơi thở, thực chất căn bản của vật có hơi thở, làm cho tỉnh táo, làm cho khỏe mạnh;* và các loài vật có cánh và bay được trong khoảng không mở của bầu trời, tức là các *loài vật có cánh để bay như côn trùng, các loài bọ có cánh, các loài chim, gà, vịt, ngỗng..., có thể bay vòng quanh, bay xa, bay lượn, khiến cho bay biến đi;*

Chữ **sanh - bring**^{H8317} **forth**^{H8317} chép trong câu 20 này, đó là chữ **שָׂרָץ** - **sharats**, số 8317 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *khiến cho sanh ra, tạo ra, phát triển ra nhiều như bầy, đàn, tổ,*

Thoạt nghe mạng lệnh này, loài người xác thịt chúng ta không khỏi thắc mắc rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho đủ mọi thứ nước ở trên trái đất này phải sanh thật nhiều các loài vật có sự sống trong mình, mà chữ **sự sống** đó không nói về các loài vi trùng hay vi sinh vật, nhưng là về các vật có hồn sống, nghĩa là có huyết (vì trong huyết có linh hồn sống) và các loài vật có cánh, như ong, bướm, bọ có cánh, như muỗi, châu chấu, cào cào, cùng các loài chim có thể bay trong khoảng không mở trong bầu trời, từ vùng không khí bao quanh bề mặt của trái đất cho tới giáp với bên dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Làm thế nào mà nước ở trên trái đất này lại có thể tạo ra các loài động vật có hồn sống hay sao, vậy thì các loài do nước mà sanh nhiều ra đây là loài nào?

Trước hết, chúng ta cần phải nhận biết một nguyên tắc không thể thay đổi, đó là Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh đó là chép về loài người chúng ta, dù trong ngôn ngữ khi người ta dịch thuật có thể đề cập đến các tạo vật không phải là loài người, nhưng mục đích chính của Kinh-Thánh là Luật pháp và Luật pháp đó được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người chúng ta và thuộc về chúng ta.

Lời của Đức Chúa Trời luôn bao gồm cả thuộc thể và thuộc linh, vậy nên chữ nước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán phải sanh các vật sống cho nhiều đó cũng nói về cả thuộc thể và thuộc linh vậy.

Về thuộc thể, như Lời Chúa đã chép là: **Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời.**

Về thuộc linh, nghĩa là thuộc về Lễ thật, thì Nước mà Đức Giê-Hô-Va đã phán trong ngày thứ Năm đó là nói về lời nói của loài người và nguồn của nước đó là nơi tâm trí, là cái lòng của loài người.

Chữ **các vật sống** được chép trong câu 20 này, bao gồm bốn chữ, đó là **vật có thể di chuyển** - the moving^{H8318} creature^{H8318} nghĩa là **sự di chuyển, vận động, hoặc vật có thể di chuyển, hành động, hoạt động; có - hath^{H5315}; sống - life^{H2416}**, với đầy đủ ý nghĩa của bốn chữ trên, chúng ta có: **vật có thể di chuyển được tạo ra cách đông đúc, thành bầy, thành đàn, như cây dây leo, như sâu bọ, côn trùng, gây ra, phát sinh ra, sanh sản ra nhiều cách đầy dẫy; nuôi dưỡng, chăn nuôi, chăm sóc, dạy dỗ, gây ra, phát sinh ra, sanh sản ra nhiều cách đầy dẫy;**

Có hồn, tự bản thân, sự sống, sinh vật, sự tồn tại của thể chất, sự ham muốn, cảm xúc, cảm giác, tình cảm, vật có hơi thở, thực chất căn bản của vật có hơi thở,

Có sự sống, đang sống, tiếp tục sống, sự sống được vững vàng, được phụ hồi sức sống, sự sống được duy trì, sự sống bảo vệ, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được làm mới lại sau bệnh tật;

Trong bài 231 mà chúng ta đã học về những sự tốt lành mà Đức Giê-Hô-Va đã phán về các công việc của Ngài đã làm trong buổi sáng thế và ý nghĩa của chữ **mở** chép trong Sáng thế ký đoạn 1 câu 20, đó là chữ **the open**^{H6440}, là chữ פָּנִיּ֑ם-paniym số 6440 ra từ chữ פָּנָה - panah, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bộ mặt, thể diện, sự hiện diện, bề mặt trái đất, thuở xưa, trước kia và sau này, thời gian trước đó, sự quay, vòng quay, sự đổi hướng, sự tỏ ra dấu hiệu của sự đổi hướng, làm cho rõ ràng,**

Trong bài chúng ta học hôm nay, chúng ta tập trung vào ý nghĩa của Lễ thật trong những sự tốt lành mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy bởi các công việc của Ngài và đã đánh giá về các công việc đó và chìa khoá mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho chúng ta để mở (để hiểu được ý nghĩa) các giá trị của những sự lạ lùng, đó chính là chữ **mở** - the open^{H6440} - פָּנִיּ֑ם-paniym số 6440 ra từ chữ פָּנָה - panah, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ.

Khoảng không mở mà Đức Giê-Hô-Va đã phán trong ngày thứ Năm đó có ý nghĩa như thế nào đối với sự sống của loài người ở trên trái đất này?

Mở có nghĩa là không đóng, không hạn chế thời gian, không hạn chế về không gian và như vậy, trong sự không hạn chế, người ta có thể sử dụng tâm trí của mình để trở về với quá khứ mà người ấy đã từng trải qua và người ta cũng có thể nghĩ vượt thời gian để tưởng tượng ra các ước mơ mà người ấy mong sẽ được thành hiện thực. Người ta có thể kể lại những sự mình đã từng trải hoặc đã được nghe người khác nói và người ta cũng có thể nói ra những chiêm bao mà người ấy thấy trong giấc ngủ của mình.

Người tin Chúa được phép công bố những sự đã được chép trong Kinh-Thánh dù các Lời đó đã có cách chúng ta hàng ngàn năm trước, như sách Sáng thế ký, Xuất Ê-díp-tô ký, Lê-vi ký, Dân số ký và Phục truyền luật lệ ký vậy, hoặc người tin Chúa được công bố những sự thuộc về tương lai, nhưng đã được chép trong Kinh-Thánh, như sách Khải huyền chẳng hạn.

Các tạo vật do nước mà sanh nhiều ra đây được hoạt động trong một vùng đã được Đức Giê-Hô-Va chỉ định, đó là **phải bay trên mặt đất trong khoảng không mở ở trên trời - that may fly^{H5774} above^{H5921} the earth^{H776} in the open^{H6440} firmament^{H7549} of heaven^{H8064}.**

Có nghĩa là các tạo vật đặc biệt này **phải bay, phải sanh ra cách đông đúc, phát triển thành bầy, thành đàn, như cây dây leo, như sâu bọ, côn trùng, sự gây ra, sự phát sinh ra, là dòng dõi, sự nuôi dưỡng, sự chăn nuôi, sự chăm sóc, sự dạy dỗ, sự sanh sản ra nhiều cách đầy dẫy** trong khoảng không mở ở trên trời;

Chính lời nói của loài người (sống trên trái đất này) là nước mà Đức Giê-hô-va đã phán và chính lời nói của loài người là môi trường sống đặc biệt mà từ đó các lời được nói ra đó sẽ hành động như các loài vật có cánh, bay khắp nơi trong khoảng không gian mở như Lời Đức Giê-hô-va đã phán.

Khoảng không mở đây nói về khoảng không gian không bị hạn chế về thời gian, nghĩa là người ta có thể nói về quá khứ, nói về hiện tại, nói về tương lai, có thể nói trước mặt hoặc nói sau lưng người ta, bất kỳ khi nào, ở đâu trong bầu trời này.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa trong Kinh-Thánh chép gì về lời nói của loài người xác thịt.

Thi-Thiên 73:7-10: **Mắt chúng nó lộ ra trong mờ; Tư tưởng lòng chúng nó tuôn tràn ra. Chúng nó nhạo báng, nói về sự hà hiếp cách hung ác: Chúng nó nói cách cao kỳ. Miệng thì nói hành thiên thượng, còn lưỡi lại phao vu thế gian. Vì cố ấy dân sự Ngài xây về hướng đó, và chúng nó uống nước cạn chén.**

Thi-Thiên 101:2-8: **Tôi sẽ ăn ở cách khôn ngoan trong đường trọn vẹn; Ô! Chúa chừng nào sẽ đến cùng tôi? Tôi sẽ lấy lòng trọn vẹn mà ăn ở trong nhà tôi. Tôi sẽ chẳng để điều gì đề mặt trước mặt tôi; Tôi ghét công việc kẻ bất trung: Việc ấy sẽ không dính vào tôi. Lòng gian tà sẽ lìa khỏi tôi; Tôi sẽ chẳng biết sự ác. Tôi sẽ diệt kẻ lén nói hành người lân cận mình; Còn kẻ nào có mắt tự cao và lòng kiêu ngạo, tôi chẳng chịu cho nổi. Mắt tôi sẽ chăm xem người trung tín trong xứ. Hầu cho họ ở chung với tôi; Ai đi theo đường trọn vẹn, nấy sẽ hầu việc tôi. Kẻ nào phỉnh gạt sẽ chẳng được ở trong nhà tôi; Người nói dối sẽ không đứng nổi trước mặt tôi. Mỗi buổi mai tôi sẽ diệt hết thầy kẻ dữ trong xứ, đặng truất mọi kẻ làm ác khỏi thành Đức Giê-hô-va.**

Người ta có thể làm cho vụn vụn các lời mình đã nói, người ta có thể thay đổi, người ta có thể chuyển hướng, người ta có thể làm cho ý nghĩa của các lời mình đã nói thành ra ý nghĩa khác và các lời người ta đã nói ra đó sẽ được nhân lên theo số nhân, truyền đi khắp nơi nhanh như gió thổi vậy.

Ê-sai 59:1-9: **Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thầy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ áp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây nầy, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám.**

Lời nói của người ta như chùm bao ăn lan, đeo bám như giây rợ níu kéo tâm trí người ta, khó cắt bỏ.

2 Ti-mô-thê 2:14-19: **Nầy là điều con hãy nhắc lại và răn bảo trước mặt Đức Chúa Trời rằng, phải tránh sự cãi lẫy về lời nói, sự đó thật là vô dụng, chỉ hại cho kẻ nghe mà thôi. Hãy chuyên tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời như người làm công không chỗ trách được, lấy lòng ngay thẳng giảng dạy lời của lễ thật. Nhưng phải bỏ những lời hư không phạm tục; vì những kẻ giữ điều đó càng sai lạc luôn trong đường không tin kính, và lời nói của họ như chùm bao ăn lan. Hy-mê-nê và Phi-lét thật như thế, họ xây bỏ lễ thật; nói rằng sự sống lại đã đến rồi, mà phá đổ đức tin của một vài người cách như vậy. Tuy vậy, nền vững bền của Đức Chúa Trời đã đặt vẫn còn nguyên, có mấy lời như ẩn đóng rằng: Chúa biết kẻ thuộc về Ngài; lại rằng: Phạm người kêu cầu danh Chúa thì phải tránh khỏi sự gian ác.**

Loài người có thể nhớ những sự thuộc về quá khứ và nói lại, cũng như người ta nói đến những sự thuộc về tương lai cùng nói ra bất kỳ điều gì người ta muốn.

Ê-sai 58:11-14: **Đức Giê-hô-va sẽ cứ dắt đưa người; làm cho người no lòng giữa nơi khô hạn lớn; làm cho cứng mạnh các xương người, người sẽ như vườn năng tươi, như nước suối chẳng hề khô vậy. Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở. Nếu người ngửa giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của ta; nếu người xưng ngày Sa-bát là ngày**

vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu người tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình, bấy giờ người sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, ta sẽ làm cho người cưỡi lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ người, mà nuôi người; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

Ê-sai 44:1-5: Bấy giờ, hỡi Gia-cốp, tôi tớ ta, hỡi Y-sơ-ra-ên mà ta đã chọn, hãy nghe! Đức Giê-hô-va, là Đấng đã làm nên người, đã gây nên người từ trong lòng mẹ, và sẽ giúp đỡ người, phán như vậy: Hỡi Gia-cốp, tôi tớ ta, và Giê-su-run mà ta đã chọn, đừng sợ chi; vì ta sẽ rót nước trên kẻ khát, cho suối chảy nơi đất khô. Ta sẽ đổ Thần ta trên dòng dõi người, và phước lành ta trên những kẻ ra từ người. Chúng nó sẽ nảy nở giữa đám cỏ, như cây liễu dựa dòng nước. Người này sẽ nói rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va; người kia xưng mình bằng danh của Gia-cốp, kẻ khác nữa lấy tay mình viết rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va, và xưng mình bằng danh Y-sơ-ra-ên.

Công vụ các sứ đồ 2:1-41: Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại một chỗ. Thành linh, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói. Vả, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên hạ đến, ở tại thành Giê-ru-sa-lem. Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sững sờ vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thấy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sanh đẻ? Nào người Bạt-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, nào kẻ từ Rô-ma đến, cả người Giu-đa hoặc người mới theo đạo Giu-đa, người Greek và Ả-rập nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng ta mà nói những sự cao trọng của Đức Chúa Trời. Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng: Việc này là nghĩa làm sao? Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó. Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác-thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, bọn trai trẻ sẽ thấy điềm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên các đầy tớ trai và gái ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; Tức là máu, lửa, và luồng khói; Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; Và lại ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu. Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này: Đức Chúa Jê-sus ở Na-xa-rét, tức là Người mà Đức Chúa Trời đã dùng làm việc quyền phép, sự lạ và dấu lạ ở giữa các người, để làm chứng cho Người trong vòng các người, như chính các người đều biết. Người đó bị nộp theo ý định trước và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các người đã mượn tay độc ác mà đóng đinh Người trên thập tự giá và giết đi. Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Người sống lại, bứt đứt dây trói của sự chết, vì nó không thể giữ Người lại dưới quyền nó. Bởi chưng vua Đa-vít có nói về Người rằng: Tôi từng thấy Chúa ở trước mặt tôi luôn, vì Ngài ở bên hữu tôi, hầu cho tôi chẳng bị rung động chút nào. Bởi cố đó, lòng tôi vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ, Và xác thịt tôi cũng sẽ yên nghỉ trong sự trông cậy; Vì Chúa sẽ chẳng để linh hồn tôi nơi âm phủ, và chẳng cho Đấng Thánh của Ngài hư nát đâu. Chúa đã cho tôi biết đường sự sống; Cũng sẽ cho tôi đầy lòng vui mừng trước mặt Ngài. Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng với anh em về tổ Đa-vít rằng người đã chết và chôn rồi, ngày nay mồ mả người còn ở giữa chúng ta. Nhưng, vì người là đáng tiên tri, và biết Đức Chúa Trời đã thề hứa với người sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình, thì người đã thấy trước và nói trước về sự sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng bị để nơi âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự hư nát. Đức Chúa Jê-sus này, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thấy đều làm chứng về sự đó. Vậy, sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra, như các người đang thấy và nghe. Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói: Chúa đã phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch người dưới chân người, đặt làm bệ cho người. Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời

đã tôn Jêsus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rô và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rô trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thấy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi. Phi-e-rô lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lơn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dối gian tà này! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-têm; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh.

Lời nói của loài người có năng lực trong đó, nhưng loài người đã không để ý đến lễ thật này.

Châm ngôn 18:21: **Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.**

Loài người do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng hơi thở và bằng Lời nói ra từ miệng Ngài và như vậy, lời nói của loài người chúng ta, tức là lời nói ra từ môi miệng của người nào sẽ kể tự sự sống của chính linh hồn của người ấy.

Giăng 1:1-4: **Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.**

Như vậy, khoảng không mở ở trên trời được tính từ môi miệng của người ta khi nói lời của mình ra thì âm thanh của lời nói đó sẽ tự do di chuyển trong **khoảng không mở**, tức là khoảng không gian không bị hạn chế ở trong chốn không trung, có thể vươn cao tới bên dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời và cho đến thời kỳ sau rốt này, chúng ta có thể thấy sự ứng nghiệm tầm phạm vi không hạn chế của **khoảng không mở** này khi người ta sử dụng máy bay hoặc con tàu vũ trụ để bay vào bầu khí quyển cách xa trái đất hàng vạn cây số. Loài người biết sử dụng các thiết bị do loài người chế tạo ra để liên lạc với nhau trong khoảng cách xa hàng vạn cây số, tương ứng với cụm từ **khoảng không mở** mà Đức Giê-Hô-Va đã phán.

Chúng ta hiểu ý nghĩa của chữ mà bản tiếng Việt chép là **các loài chim** trong câu 20 trên như thế nào ?

Sáng thế ký 1:20: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời.**

Bản King James version chép: ²⁰And God^{H430} said^{H559}, Let the waters^{H4325} bring^{H8317} forth^{H8317} abundantly^{H8317} the moving^{H8318} creature^{H8318} that hath life^{H2416}, and fowl^{H5775} that may fly^{H5774} above^{H5921} the earth^{H776} in the open^{H6440} firmament^{H7549} of heaven^{H8064}.

Chữ **các vật sống** chép trong câu 20 trên, Bản Kinh-Thánh King James version chép là: ²⁰And God^{H430} said^{H559}, Let the waters^{H4325} bring^{H8317} forth^{H8317} abundantly^{H8317} the moving^{H8318} creature^{H8318} that hath^{H5315} life^{H2416},

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán rằng: Nước phải sanh nhiều ra các loài vật có sự sống và các loài vật có cánh có thể bay trên mặt đất ở trong khoảng không mở của bầu trời.**

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **các loài chim - fowl^{H5775}** trong câu 20 phần **b** đó là chữ עוֹף - owph, số 5775 và chữ עוֹפִּי - uwph, số 5774 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **loài động vật có cánh để bay, như côn trùng, các loài bọ có cánh, các loài chim, gà, vịt, ngỗng..., sự bay vòng quanh, sự bay xa, sự bay lượn, khiến cho bay biến đi; để chiếu ánh sáng vào, sự chiếu ánh sáng trên vật gì, sự vung gươm, là tấm màn che, là chỗ ẩn núp, sự che chở, sự bảo vệ,**

Trong nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ không chép là **các loài chim**, nhưng chép là **that may fly^{H5774} các tạo vật có thể bay.**

Khi người ta nói, âm thanh của tiếng nói phát ra từ môi miệng của người ta và bay trong không gian mà người ta không thể nhìn thấy, nhưng trong cách diễn đạt và sự nhân cách hoá mà lời nói được ví như chim bay đi đây đó và qua việc người ta nói đi, nói lại và sự truyền khẩu mà trong sự nhân cách hoá khả năng này mà ví là sự bay liệng, bay vòng quanh, bay biến đi. Cũng một nguyên tắc đó, lời nói của loài người mang theo ý nghĩa mà người ta nói ra những sự mình muốn và tùy theo ý nghĩa mà các lời nói đó truyền đạt các thông tin, như ánh sáng tới tai những người có thể nghe được các lời đó và tùy theo ý nghĩa của lời nói mà người ta nhân cách hoá thành gươm, giáo, chất độc, chất kích thích hoặc gây sự giận dữ, gây sự nóng nảy hoặc khiến cho

người ta buồn, hoặc gây cười, gây khóc đối với những người tiếp nhận các lời đó. Người ta sử dụng lời nói để che giấu mọi sự khời sự tìm kiếm của người khác và người ta nhân cách hoá khả năng đó thành nơi che giấu, là tấm màn là che, là sự bảo vệ, là sự bênh vực quyền lợi của người này hoặc người kia....

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sử dụng ngôn ngữ để nói về quyền phép của Lời Ngài như **chim đại bàng**, (bản tiếng Việt thường dịch là **chim ưng**) để dắt đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và như vậy, lời của loài người chúng ta nói ra cũng có tác dụng dẫn dắt, nâng đỡ đức tin của người ta như Lời Chúa đã phán.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:2-6: Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim ưng (*chim đại bàng - eagle*) làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Ê-sai 50:4: Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy.

Lời nói của các thánh đồ của Đức Giê-Hô-Va được ví như ánh sáng, như gương vậy.

Thi-Thiên 149:1-9: Ha-lê-lu-gia! Hãy hát xướng cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới! Hãy hát ngợi khen Ngài trong hội các thánh Ngài. Nguyện Y-sơ-ra-ên mừng rỡ nơi Đấng đã dựng nên mình; Nguyện con cái Si-ôn vui vẻ nơi Vua mình. Nguyện chúng nó nhảy múa mà ngợi khen danh Ngài, dùng trống cơm và đàn cầm mà hát ngợi khen Ngài! Vì Đức Giê-hô-va đẹp lòng dân sự Ngài; Ngài lấy sự cứu rỗi trang sức cho người khiêm nhường. Nguyện các thánh Ngài mừng rỡ về sự vinh hiển, hát vui vẻ tại trên giường mình! Sự ngợi khen Đức Chúa Trời ở trong miệng họ, thanh gươm hai lưỡi bén ở trong tay họ, đặt báo thù các nước, hành phạt các dân; Đấng trổi các vua chúng nó bằng xiềng, và đóng trướng các tước vị chúng nó. Để thi hành cho chúng nó sự án đã chép. Các thánh Ngài được vinh hiển ấy. Ha-lê-lu-gia!

Chúng ta suy gẫm tiếp Sáng thế ký 1 câu 21 và câu 22.

Sáng thế ký 1:21-22: Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.

Bản King James version chép: ²¹And God^{H430} created^{H1254} great^{H1419} whales^{H8577}, and every^{H3605} living^{H2416} creature^{H5315} that moveth^{H7430}, which^{H834} the waters^{H4325} brought^{H8317} forth^{H8317} abundantly^{H8317}, after their kind^{H4327}, and every^{H3605} winged^{H3671} fowl^{H5775} after his kind^{H4327}: and God^{H430} saw^{H7200} that it was good^{H2896}.

Có nghĩa là: Đức Chúa Trời đã tạo nên các loài cá lớn cùng các loài động vật sống có thể di chuyển, tức là các loài vật do nước mà được sanh nhiều ra tùy theo loại và các loài vật có cánh tùy theo loại; Đức Chúa Trời đã thấy điều đó là tốt lành.

Căn cứ theo Lời Chúa chép trong tiếng Hê-bơ-rơ, được dịch sang tiếng Anh (English) trong các bản Kinh Thánh như *The Amplified Bible* và *King James version*, thì câu 21 trên có nghĩa là: Đức Chúa Trời đã tạo nên các loài cá lớn và các tạo vật có thể di chuyển, tức là các vật do nước mà được sanh nhiều ra, tùy theo loài (tùy theo số phận của chúng), và các tạo vật có cánh có thể bay, tùy theo loài (tùy theo số phận của chúng), Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **tùy theo loại - after their kind**^{H4327} trong hai câu trên, thì theo ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ thì cụm từ mà người ta tạm dịch là **tùy theo loại** đó là chữ מִינֵי - miyn, số 4327 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài, phần chia, của hồi môn, số phận, sự lựa chọn, sự phân loại*,

Điều đặc biệt mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trong ngày thứ Năm của cuộc sáng thế, đó là Ngài thiết lập một nguyên tắc và một nền tảng của sự tạo nên các loài vật có cánh cùng các loài cá lớn bởi nước, chứ không phải bởi tay Đức Giê-Hô-Va lấy bụi đất để tạo nên các loài vật đó, tức là các loài vật có thể bay trong khoảng không và có thể bơi trong nước và sau khi Đức Giê-Hô-Va đã thiết lập nguyên tắc đó rồi, Ngài mới tạo nên các vật đó và như vậy, ngay cả khi loài người chưa được tạo dựng nên trên đất này, thì trong ý nghĩa thuộc linh, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định cho loài người quyền sử dụng lời nói của mình để

tạo nên năng lực giống như các động vật có thể bay như chim, có thể bơi như cá dưới nước vậy.

Chữ cá - whales^{H8577} được chép trong câu 21 trên, đó là chữ תַּנִּינִי - tanniyn, số 8577 ra từ chữ תָּן - tan, số 8565 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con rắn, quái vật của biển, khủng long, con rồng, cá voi, trăn lớn, nham hiểm, độc ác, yêu quái, quái vật khổng lồ, rất lớn, kéo dài ra;*

Chữ lớn - great^{H1419} được chép trong câu 21 trên, đó là chữ גָּדוֹל - gadowl, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lớn, rất lớn, dài, rất dài, nhiều về số lượng, có cường độ mạnh về âm thanh, về quy mô ảnh hưởng lớn và rộng cả về số lượng, về tốc độ phát triển số lượng và sức ảnh hưởng và tầm quan trọng.*

Chữ dựng nên - created^{H1254} chép trong câu 21 trên, đó là chữ בָּרָא - bara, số 1254 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tạo nên, tạo thành, sự sắp xếp, tạo thành hình dạng, gây ra, làm ra;*

Chữ các- every^{H3605} chép trong câu 21 trên, đó là chữ כָּל - kol, số 3605 ra từ chữ כָּלָל - kalal, số 3634 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tất cả, toàn bộ, mọi thứ, mỗi thứ, bất kỳ thứ gì, muôn vật, làm cho đầy đủ, trọn vẹn, hoàn hảo;*

Chữ vật - creature^{H5315} chép trong câu 21 trên, đó là chữ נֶפֶשׁ - nephesh, số 5315 ra từ chữ נָפַשׁ - naphash, số 5314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hồn, tự bản thân, sự sống, sinh vật, con người, tâm trí, sự tồn tại của thể chất, sự ham muốn, cảm xúc, cảm giác, tình cảm, vật có hơi thở, thực chất căn bản của vật có hơi thở, người bề trong, sự sống trong huyết, làm cho tỉnh táo, làm cho khoẻ mạnh; Sự cầm lấy hơi thở, sự tự làm cho khoẻ lại, tươi tỉnh lại;*

Chữ sống - living^{H2416} chép trong câu 21 trên, đó là chữ חַי - chay, số 2416 ra từ chữ חַיָּה - chayah, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sống, có sự sống, đang sống, sự sống thành công, sự sống đời đời, tiếp tục sống, sự sống được vững vàng, được phục hồi sức sống, sự sống được duy trì, sự sống bảo vệ, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được làm mới lại sau bệnh tật;*

Chữ hay động - that moveth^{H7430} chép trong câu 21 trên, đó là chữ רָמַשׁ - ramas, số 7430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự truền, sự bò, sự di chuyển nhẹ nhàng, từng bước một hoặc nhiều bước trên các chi;*

Trong ngày thứ Năm này, Đức Giê-Hô-Va chỉ tạo nên các loài cá lớn và các loài chim hay bay trong khoảng không sau khi Ngài đã thiết lập nguyên tắc và nền tảng cho việc các loài cá lớn và các loài động vật có cánh có thể bay trong khoảng không mở của bầu trời, nghĩa là trong khoảng không vây quanh trái đất này.

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời chép gì về việc loài người sẽ qua lời nói mà các vật tương ứng với điều Đức Giê-Hô-Va đã phán và thiết lập trong ngày thứ Năm của cuộc sáng thế.

Dân số ký 14:28-34: **Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống ta mà thề, ta sẽ dẫn các ngươi tùy theo lời ta đã nghe các ngươi nói; những thầy các ngươi sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Các ngươi mà người ta đã tu bộ, hết thấy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã làm bầm cùng ta, thì chẳng hề được vào xứ mà ta đã thề cho các ngươi ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun. Nhưng ta sẽ đem vào xứ những con trẻ của các ngươi mà các ngươi có nói rằng: Chúng nó sẽ bị làm một miếng mồi; rồi chúng nó sẽ biết xứ các ngươi đã chê bai. Còn những thầy các ngươi sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Con cái các ngươi sẽ chăn chiên nơi đồng vắng trong bốn mươi năm, và sẽ mang hình phạt vì tội thông dâm của các ngươi, cho đến chừng nào thầy của các ngươi đã ngã rạp hết trong đồng vắng. Các ngươi đi do thám xứ bao nhiêu ngày, nghĩa là bốn mươi ngày, thì các ngươi cũng sẽ mang hình phạt vì tội gian ác mình bấy nhiêu năm, nghĩa là bốn mươi năm, một năm đền cho một ngày; bấy giờ các ngươi sẽ biết ta đã xây khối các ngươi.**

Các lời lầm bầm oán trách của dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng đã được ghi chép lại vào báo cáo bởi các quyền lực ở trên trời và trên đất mà Đức Giê-Hô-Va đã bắt phải làm chứng về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và Đức Giê-Hô-Va đã căn cứ theo các lời mà dân Y-sơ-ra-ên đã lầm bầm đó mà báo trả lại cho họ.

Dân số ký 21:4-6: **Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên đi từ núi Hô-rơ về hướng Biển đỏ, đặng đi vòng theo xứ Ê-đôm; giữa đường dân sự ngã lòng. Vậy, dân sự nói nghịch cùng Đức Chúa Trời và Môi-se mà rằng: Làm sao người khiến chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô đặng chết trong đồng vắng? Vì đây không có bánh, cũng**

không có nước, và linh hồn chúng tôi đã ghê gớm thứ đồ ăn đậm bạc nầy. Đức Giê-hô-va sai con rắn lửa đến trong dân sự, cắn dân đó đến đổi người Y-sơ-ra-ên chết rất nhiều.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không thể ngờ rằng, chính các lời lầm oán trách của họ đã trở thành gánh nặng cho chính sự sống của họ, chứ không phải bởi cơn nóng giận của Đức Giê-hô-va mà họ bị tai họa.

Giê-rê-mi 2:19: Tội ác người sẽ sửa phạt người, sự bội nghịch người sẽ trách người, nên người khá biết và thấy rằng là bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và chẳng có lòng kính sợ ta, ấy là một sự xấu xa cay đắng, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Mọi lời nói của người ta được ví như nước vậy, nhưng ý nghĩa của các lời mà người ta đã nói ra đó giống như các loại hạt giống sau khi đã được gieo thì sẽ mọc lên và người ta sẽ phải hái các trái của nó. Đến ngày phán xét, Đức Chúa Trời sẽ phán xét mọi lời mà người ta đã nói ra.

Ma-thi-ơ 12:31-37: Ấy vậy, ta phán cùng các người, các tội lỗi và lời phạm thượng của người ta đều sẽ được tha; song lời phạm thượng đến Đức Thánh Linh thì sẽ chẳng được tha đâu. Nếu ai nói phạm đến Con người, thì sẽ được tha; song nếu ai nói phạm đến Đức Thánh Linh, thì dầu đời nầy hay đời sau cũng sẽ chẳng được tha. Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây. Hỡi dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao nói được sự tốt? Bởi vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng mới nói ra. Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Vả, ta bảo các người, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt.

Gia-cơ 3:1-18: Hỡi anh em, trong vòng anh em chớ có nhiều người tự lập làm thầy, vì biết như vậy, mình sẽ phải chịu xét đoán càng nghiêm hơn. Chúng ta thấy đều vấp phạm nhiều cách lắm. Nếu có ai không vấp phạm trong lời nói mình, ấy là người trọn vẹn, hay hãm cầm cả mình. Chúng ta tra hàm thiếc vào miệng ngựa, cho nó chịu phục mình, nên mới sai khiến cả và mình nó được. Hãy xem những chiếc tàu: dầu cho lớn mấy mặc lòng, và bị gió mạnh đưa đi thầy kệ, một bánh lái rất nhỏ cùng đủ cạy bát nó, tùy theo ý người cầm lái. Cũng vậy, cái lưỡi là một quan thể nhỏ, mà khoe được những việc lớn. Thử xem cái rừng lớn chừng nào mà một chút lửa có thể đốt cháy lên! Cái lưỡi cũng như lửa; ấy là nơi đồ hội của tội ác ở giữa các quan thể chúng ta, làm ô uế cả mình, đốt cháy cả đời người, chính mình nó đã bị lửa địa ngục đốt cháy. Hết thầy loài muông thú, chim chóc, sâu bọ, loài dưới biển đều trị phục được và đã bị loài người trị phục rồi; nhưng cái lưỡi, không ai trị phục được nó; ấy là một vật dữ người ta không thể hãm dẹp được: đầy dẫy những chất độc giết chết. Bởi cái lưỡi chúng ta khen ngợi Chúa, Cha chúng ta, và cũng bởi nó chúng ta rủa sả loài người, là loài tạo theo hình ảnh Đức Chúa Trời. Đồng một lỗ miệng mà ra cả sự khen ngợi và rủa sả! Hỡi anh em, không nên như vậy. Có lẽ nào một cái lưỡi kia, đồng một mạch mà ra cả nước ngọt và nước đắng sao? Hỡi anh em, cây vả có ra trái ô-li-ve được, cây nho có ra trái vả được chẳng? Mạch nước mặn cũng không có thể chảy ra nước ngọt được nữa. Trong anh em có người nào khôn ngoan thông sáng chẳng? Hãy lấy cách ăn ở tốt của mình mà bày tỏ việc mình làm bởi khôn ngoan nhu mì mà ra. Nhưng nếu anh em có sự ghen tương cay đắng và sự tranh cạnh trong lòng mình, thì chớ khoe mình và nói dối nghịch cùng lẽ thật. Sự khôn ngoan đó không phải từ trên mà xuống đâu; trái lại, nó thuộc về đất, về xác thịt và về ma quỷ. Vì ở đâu có những điều ghen tương tranh cạnh ấy, thì ở đó có sự lộn lạo và đủ mọi thứ ác. Nhưng sự khôn ngoan từ trên mà xuống thì trước hết là thanh sạch, sau lại hòa thuận, tiết độ, nhu mì, đầy dẫy lòng thương xót và bông trái lành, không có sự hai lòng và giả hình. Vả bông trái của điều công bình thì gieo trong sự hòa bình, cho những kẻ nào làm sự hòa bình vậy.

Quyền lực của ma quỷ (mà cá lớn đó là bóng) có thể gia tăng khi người ta phạm tội và tội càng trọng thì quyền lực của ma quỷ càng gia thêm trên người đã phạm tội, điều đó có nghĩa là: *các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại của chúng,*

Theo bản King James version chép: great^{H1419} whales^{H8577}, and every^{H3605} living^{H2416} creature^{H5315} that moveth^{H7430}, which^{H834} the waters^{H4325} brought^{H8317} forth^{H8317} abundantly^{H8317}, after their kind^{H4327},

Có nghĩa là: *các loài cá lớn cùng các loài động vật sống có thể di chuyển, tức là các loài vật do nước mà được sanh nhiều ra tùy theo loại của chúng.*

Ý nghĩa của chữ cá - whales^{H8577} được chép trong câu 21 trên, đó là chữ תַּנִּינִי - tanniyn, số 8577 ra từ chữ

תַּן - tan, số 8565 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con rắn, quái vật của biển, khủng long, con rồng, cá voi, trăn lớn, nham hiểm, độc ác, yêu quái, quái vật khổng lồ, rất lớn, kéo dài ra;*

Ý nghĩa của chữ **lớn - great**^{H1419} được chép trong câu 21 trên, đó là chữ גָּדוֹל - gadowl, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lớn, rất lớn, dài, rất dài, nhiều về số lượng, có cường độ mạnh về âm thanh, về quy mô ảnh hưởng lớn và rộng cả về số lượng, về tốc độ phát triển số lượng và sức ảnh hưởng và tầm quan trọng.*

Ma quỷ là kẻ xảo quyệt luôn tìm cách che giấu thân phận của chúng và che giấu các lễ thật có liên quan đến chúng, ấy là để người ta không tin có chúng, nhưng chúng muốn những người tin Chúa tin rằng chúng (ma quỷ) không có thể làm hại họ được, vì thế cho nên rất nhiều người tin Chúa đã ngộ nhận rằng, khi họ đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì ma quỷ không thể làm hại và không thể xâm nhập thân thể xác thịt của họ được.

Trong thực tế, môi miệng của loài người chính là cái cửa của sự sống mình và các lời mà người ta sẽ nói ra đó hoặc sẽ cung cấp quyền hợp pháp cho ma quỷ xâm nhập thân thể xác thịt của họ, hoặc sẽ ngăn chặn quyền lực của ma quỷ, khiến chúng không thể xâm nhập hay là cầm buộc thân thể xác thịt của người ta.

Đức Chúa Jêsus đã phán về nguyên tắc này như sau:

Lu-ca 11:21-26: *Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của cải nó vững vàng. Nhưng có người khác mạnh hơn đến thắng được, thì cướp lấy khí giới người kia đã nhờ cậy, và phân phát sạch của cải. Phàm ai không theo ta, thì nghịch cùng ta, ai không thù hiệp với ta, thì tan lạc. Khi ta ma đã ra khỏi một người, thì đi đông dài các nơi khô khan để kiếm chỗ nghỉ. Kiếm không được, thì nó nói rằng: Ta sẽ trở về nhà ta là nơi ta mới ra khỏi. Nó trở về, thấy nhà quét sạch và dọn dẹp tử tế, bèn đi rủ bầy quỷ khác dữ hơn mình vào nhà mà ở; vậy số phận người này lại khốn khổ hơn phen trước.*

Thân thể xác thịt của người nào sẽ là nhà tạm của linh hồn người ấy và khí giới mà Đức Chúa Jêsus đã phán đây chính là Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, mà sự cầm khí giới đó là nói về quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời và người mạnh sức đó chính là tâm linh đã được tái sinh của người tin Chúa.

Nhà cửa được quét sạch và dọn dẹp tử tế đó là bóng về việc người tin Chúa đó đã ăn năn tội lỗi mình và đang sống theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Dầu vậy, nếu người tin Chúa không để cho Đức Thánh-Linh cai trị cuộc đời mình và tâm linh của người đó không biết sử dụng các khí giới chiến, tức là Luật pháp trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (là Lễ thật) của Đức Chúa Trời, thì ma quỷ vẫn có thể qua sự lừa dối mà tái xâm nhập và cầm buộc thân thể xác thịt của người đó.

Để bảo vệ thân thể xác thịt mình khỏi mọi sự xâm nhập của ma quỷ, tâm linh của người tin Chúa phải được tái sinh, nghĩa là phải được sống lại bằng quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh và mọi người tin Chúa phải sở hữu được quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời và phải biết sử dụng khí giới chiến của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép trong sách Ê-phê-sô 6.

Ê-phê-sô 6:10-18: *Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.*

Tiếp theo công việc của ngày thứ Tư của cuộc sáng thế, là ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập nền tảng của sự cai trị các dân trên đất này và sự cai trị đó được Đức Giê-Hô-Va phân chia cho các thiên binh, thiên sứ của Ngài thực hành, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va cho phép các thiên binh và các thiên sứ của Ngài, là các đạo quân được Đức Giê-Hô-Va cho phép thử thách, cai trị các dân trên đất này trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh và Đức Giê-Hô-Va thấy kế hoạch của Ngài được làm trong ngày thứ Tư đó là tốt lành.

Trong công việc của ngày thứ Năm tiếp theo, Đức Giê-Hô-Va đã thiết lập một nguyên tắc và một nền tảng cho công việc liên quan đến loài người trên đất này, đó là **Đức Chúa Trời phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại.**

Bản King James version chép: “And God^{H430} said^{H559}, Let the waters^{H4325} bring^{H8317} forth^{H8317} abundantly^{H8317} the moving^{H8318} creature^{H8318} that hath life^{H2416}, and fowl^{H5775} that may fly^{H5774} above^{H5921} the earth^{H776} in the open^{H6440} firmament^{H7549} of heaven^{H8064}. And God^{H430} created^{H1254} great^{H1419} whales^{H8577}, and every^{H3605} living^{H2416} creature^{H5315} that moveth^{H7430}, which^{H834} the waters^{H4325} brought^{H8317} forth^{H8317} abundantly^{H8317}, after their kind^{H4327}, and every^{H3605} winged^{H3671} fowl^{H5775} after his kind^{H4327}: ”

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán rằng: Nước phải sanh nhiều ra các loài vật có sự sống và các loài vật có cánh có thể bay trên mặt đất ở trong khoảng không mở của bầu trời. Đức Chúa Trời đã tạo nên các loài cá lớn cùng các loài động vật sống có thể di chuyển, là các loài vật do nước mà được sanh nhiều ra tùy theo loại của chúng và các loài chim có cánh tùy theo loại của chúng;**

Chúng ta thấy Đức Giê-Hô-Va đã sự thiết lập một nền tảng cho sự tác động, sự ảnh hưởng, là kết quả từ các lời (nước) mà người ta sẽ nói ra, dù ở bất cứ đâu, thời điểm nào và hoàn cảnh ra sao: **Đức Chúa Trời phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời.** Đây là mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán và nguồn tạo ra nước đây bao gồm hai phần thuộc thể và thuộc linh.

Về thuộc thể là **nước** trên mặt đất như biển, sông, hồ.. phải sanh ra các loài vật có sự sống và có cánh như các loài bọ, các loài côn trùng, các loài vật như gà, vịt, ngỗng, chim có cánh để bay trong khoảng không.

Về thuộc linh thì lời nói ra từ miệng của loài người sẽ tạo ra các bông trái môi miệng mình, như Lời Chúa có chép trong Châm ngôn 18:21: **Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.**

Tùy theo ý nghĩa của lời nói mà bông trái của lời nói đó sẽ hoặc là thuộc về sự sống hoặc thuộc về sự chết và tùy theo ý nghĩa của lời nói mà người ta sẽ cung cấp cho các thiên sứ của Đức Chúa Trời quyền hợp pháp bảo vệ họ, hoặc là sẽ cho quyền lực của ma quỷ quyền hợp pháp cầm buộc thân thể xác thịt của người ấy.

Sáng thế ký 1:20-23: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chúc phước cho các loài đó nghĩa là Đức Giê-Hô-Va chúc phước cho các loài vật do nước mà sanh nhiều ra hoặc thuộc về sự tốt lành, hoặc thuộc về sự không tốt lành, là kết quả từ các lời mà môi miệng loài người đã nói ra.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy quyết định của Ngài về việc thiết lập một nền tảng để cai trị các lời mà môi miệng của loài người sẽ nói trong khoảng không mở của bầu trời cũng như việc Đức Giê-Hô-Va **dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại, là tốt lành.** Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm.

Loài người xác thịt có thể thắc mắc rằng, tại sao Đức Giê-Hô-Va lại cho phép nước có thể sanh ra các loài cá lớn mà ý nghĩa của các loài đó là sự nguy hiểm cho sự sống của loài người trên đất này và Đức Giê-Hô-Va lại thấy điều đó là tốt lành?

Câu trả lời đã được chính Đức Giê-Hô-Va tỏ ra cho chúng ta, đó là toàn bộ Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc loài người và Ngài cứu chuộc loài người qua Lời không bao giờ thay đổi của Ngài.

Loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên với một mục đích duy nhất, đó là Đức Giê-Hô-Va tìm một dòng dõi thánh cho Ngài từ giữa loài người mà Ngài đã quyết định tạo nên bằng hơi thở và theo ảnh tượng của chính Ngài.

Cuộc sáng thế mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trong sáu ngày đó chính là sự chuẩn bị toàn bộ cơ sở, vật chất, hoàn cảnh, môi trường cả không gian, thời gian cùng các nguyên tắc và các nền tảng cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh vậy.

Khi toàn bộ các công trình thuộc về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh đã làm xong, thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới tạo nên loài người và đặt loài người vào trong vườn Ê-đen, trên trái đất này.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không cho loài người biết kế hoạch của Ngài, điều đó cũng thuộc về kế hoạch của Đức Giê-Hô-Va, vì Đức Giê-Hô-Va sẽ nhìn xem trong loài người, ai là người xứng đáng thuộc về dòng dõi thánh của Ngài.

Thi-Thiên 14:1-7: Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng: chẳng có Đức Chúa Trời. Chúng nó đều bại hoại, đã làm những việc gớm ghiếc; Chẳng có ai làm điều lành. Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thay đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không. Các kẻ làm ác há chẳng hiểu biết sao? Chúng nó ăn nuốt dân ta khác nào ăn bánh, và cũng chẳng kẻ cầu khẩn Đức Giê-hô-va. Chúng nó bị cơn kinh khiếp áp bắt, vì Đức Chúa Trời ở giữa dòng dõi kẻ công bình. Các người làm bại mưu kẻ khốn cùng, bởi vì Đức Giê-hô-va là nơi nương náu của người. Ôi! chớ chi từ Si-ôn sự cứu rỗi của Y-sơ-ra-ên đã đến! Khi Đức Giê-hô-va đem về những phu tù của dân sự Ngài, thì Gia-cốp sẽ mừng rỡ và Y-sơ-ra-ên vui vẻ.

Trong cuộc sống của loài người trên đất này, loài người sử dụng môi miệng mình để giao thông với nhau và cũng bởi lời nói người ta có thể thù hận lên những sự hoặc không có hoặc có ít nhưng nói lại thì nhiều với nhiều mục đích. Loài người đã lạm dụng môi miệng mình để mưu tính những sự có ích cho xác thịt mình, nhưng phần nhiều các lời nói đó đã gây ra những tai hoạ khôn lường bởi các lời nói không đúng sự thật, nhưng mang tính trục lợi, hoặc lừa dối, hoặc gây chiến tranh thay vì hoà bình.

Khi người tin Chúa được mặc lấy người mới theo ảnh tượng của Đấng đã tạo nên mình, thì nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật mà môi miệng của người tin Chúa được xúc dầu sẽ tôn cao Lời của Đức Chúa Trời, tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời và tôn cao Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và làm vinh hiển Danh Chúa, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được công bố qua môi miệng của người tin Chúa sẽ đem lại quyền phép của sự giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo vệ và làm cho tâm linh của người tin Chúa được vững mạnh.

Khi chúng ta so sánh hai loại lời nói (**nước**) như phần trên chúng ta vừa đề cập đến, chúng ta sẽ thấy các loài được sanh ra bởi nước như Đức Giê-Hô-Va đã phán trong ngày thứ Năm đó sẽ có sự khác nhau mà sự khác nhau ở đây không phải là các loài vật có cánh để bay hay các loài cá lớn, mà là nguồn (lời nói, nước) tạo nên các vật đó có sự khác nhau.

Khi chúng ta công bố Lời của Đức Chúa Trời thì thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va sẽ thêm sức mạnh và sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va sẽ gia thêm trên cuộc đời của chúng ta và các lời chúng ta đã công bố ra đó sẽ được bay đi khắp nơi mang Tin-Lành bình an đến cho những nơi nào có các lời đó bay đến.

Khi trong nhà của chúng ta có âm thanh vang lên Lời của Đức Chúa Trời và các bài thánh ca ngợi khen tôn vinh Danh Chúa, thì quyền phép của các lời ca, sự công bố Lời Chúa sẽ khai phóng quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, gia thêm sức lực cho những người được nghe các âm thanh đó, trong khi đó, quyền lực của ma quỷ thì sợ hãi và phải trốn chạy khỏi thứ âm thanh đó.

Cũng nguyên tắc đó, lời nói ra từ môi miệng của kẻ ác cũng sẽ bay đi đây đó tùy theo số người tiếp nhận những sự đó mà truyền lại cho kẻ khác và tính chất của những sự ác trong các lời đó sẽ đem lại tai hoạ, sự bất hạnh cho những kẻ nào tiếp nhận các lời đó cho mình.

Theo sự công bình của Đức Chúa Trời, thì tất cả các loại hạt giống đã được gieo xuống đất thì chúng sẽ mọc lên và sanh bông trái tùy theo loại thể nào, thì trong cuộc sống thuộc linh của người tin Chúa cũng vậy. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ căn cứ vào những bông trái của môi miệng người ta và công việc người ta làm mà đoán xét loài người và ai là người xứng đáng với tiêu chuẩn của dòng dõi thánh, người ấy sẽ được Đức Giê-Hô-Va chọn riêng ra cho Ngài.

Ngày sau rốt này, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa đã tự cho mình là người yêu mến Chúa, nhưng điều người ta tự nhận đó không đến từ Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng đến từ xác thịt của người ấy.

Chúng ta hãy xem tiêu chuẩn về một người yêu mến Chúa, được chính Đức Chúa Jêsus phán ra, để tự mỗi

người có thể so chính mình với Lời của Ngài.

Giăng 14: 21: Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Tiêu chuẩn thánh cho Đức Giê-hô-Va đã được chính Đức Giê-hô-Va công bố cho toàn thể dân Y-sơ-ra-ên được nghe và tiêu chuẩn này không bao giờ qua đi.

Phục truyền luật lệ ký 7:1-10: Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn người, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó cho các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy. Người chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, vì các dân tộc nầy sẽ dụ con trai người lìa bỏ ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, diệt người cách vội vàng. Nhưng đối cùng các dân đó, các người phải làm như vậy: phá những bàn thờ, đập bể những pho tượng, đánh hạ các thần A-sê-ra và đốt những hình chạm của chúng nó. Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, đặt làm một dân thuộc riêng về Ngài. Đức Giê-hô-va triu mến và chọn lấy các người, chẳng phải vì các người đông hơn mọi dân khác đâu; thật số các người là ít hơn những dân khác. Nhưng ấy vì Đức Giê-hô-va thương yêu các người, và giữ lời thề mà Ngài đã lập cùng tổ phụ các người, nên Đức Giê-hô-va nhờ tay mạnh rút các người ra, chuộc khỏi nhà nô lệ, và cứu khỏi tay Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài; và Ngài báo ứng nhân tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhân tiền cho kẻ đó.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng (*thuộc linh*) của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng (*thuộc linh*), làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiêng liêng (*thuộc linh*), nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Nầy, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Hết phần 13.